

Bản án số: 23 /2018/HS - ST
Ngày: 10 - 4 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Mạc Duy Phú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Công Nhận

2. Ông Hoàng Ngọc Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2018/HSST ngày 23/3/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/ QĐXXST-HS ngày 27/3/2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1982 tại thôn V, xã B, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: Đội 8, thôn V, xã B, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn M (đã chết) và bà Lê Thị T1, vợ Nguyễn Thị Vn và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: - Ngày 30/7/1997, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 24 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 tháng về tội “Cướp tài sản công dân” (đương nhiên được xóa án tích).

- Ngày 13/4/2005, Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà xử phạt 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2005 (đã chấp hành xong).

Bị tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 02/02/2018 đến nay . Có mặt.

+ Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn T3, sinh năm 1982

Trú tại: Thôn N, xã Đ, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

2. Chị Lê Thị T4, sinh năm 1963

Trú tại: Thôn V, xã B, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy, khoảng 10 giờ ngày 26/01/2018, Lê Văn T đi bộ từ nhà ở thôn V, xã B, huyện Thanh Hà đến khu vực huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, T mua được 02 gói giấy, loại giấy kẻ học sinh, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng của một người đàn ông không quen biết với giá 200.000 đồng. T cho số ma túy mua được vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ về huyện Thanh Hà. Đến khoảng 11 giờ 10 phút cùng ngày, khi về đến khu vực bến đò Quán Trang, địa phận thôn V, xã B, huyện Thanh Hà thì bị tổ công tác thuộc Công an huyện Thanh Hà kiểm tra hành chính, thu giữ trong túi quần bên phải T đang mặc 02 gói giấy, loại giấy kẻ học sinh, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng. T khai nhận là Hêrôin mục đích để sử dụng. Tại bản kết luận giám định số 182/KLGD ngày 31/01/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng, ghi thu của Lê Văn T gửi đến giám định là Hêrôin có trọng lượng là 0,177 gam, Heroin nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Tại Cáo trạng số 20/CT-VKS ngày 21-3-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Lê Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có thắc mắc gì, đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.
- Hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt Lê Văn T từ 12 -15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 02/02/2018.
- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng;
- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,118 gam hêrôin hoàn lại sau giám định.
- Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, Luật phí, lệ phí năm 2015. Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lê Văn T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: *Hồi 11 giờ 10 phút, ngày 26/01/2018, tại khu vực bên đò Quán Trang thuộc địa phận thôn V, xã B, huyện Thanh Hà; Lê Văn T cất giấu trái phép 0,177 gam hêrôin mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.* Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*"

theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát Nhân dân huyện Thanh Hà hoàn toàn có căn cứ, đúng Pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an. Mặc dù, Nhà nước cấm tàng trữ ma túy dưới bất kỳ hình thức nào nhưng bị cáo vẫn mua về để sử dụng, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Nhất là trong tình hình hiện nay, tội phạm về ma túy có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa, không xem xét để xác định tái phạm, tái phạm nguy hiểm nhưng thể hiện nhân thân xấu.

[7] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào tính chất hành vi, điều kiện kinh tế, nhân thân của bị cáo, xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,177 gam êrôin, hoàn lại sau giám định chỉ còn 0,118 gam là vật Nhà nước cấm lưu hành, căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Luật phí, lệ phí năm 2015.

[10] Đối với người bán ma túy cho T, không làm rõ được không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật tố tụng

hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Luật phí, lệ phí năm 2015.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

2. Xử phạt bị cáo Lê Văn T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giam 02/02/2018.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng

3. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,118 gam êrôin hoàn lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong.

(*Tình trạng vật chứng trên được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/4/2018 giữa Công an huyện Thanh Hà với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà*)

4. Về án phí: Bị cáo Lê Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp Hải Dương
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà
(khi bản án có hiệu lực pháp luật)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Mạc Duy Phú